

Báo cáo tín dụng, t c Credit Report, là m t văn b n li t kê t t c nh ng sinh ho t vay m n, cho th y cái lý l ch tài chánh cá nhân c a chúng ta nh th nào. M t cách khách quan, nó trình bày c đi u t t l n đi u x u. Nhìn vào đó, chúng ta và nh ng ng i đang mu n tìm hi u v chúng ta s có đ c m t cái nhìn khá trung th c.

Ti p theo bài l n tr c, chúng ta s nói v nh ng chi ti t trong ph n Account History. Cái ph n này ch a đ ng nh ng chi ti t quan tr ng nh t đ c n p vào h th ng đánh giá, và t đó cho chúng ta m t b c đi m, g i là Credit Score. Tuy nhiên, thành th c mà nói, v i ng i đ c bình th ng thì ph n này khá... “boring,” l i thêm nhi u ti ng chuyên môn. Đ cho đ y đ , chúng ta v n ph i l c qua m t l n tr c khi có th chuy n sang m t ph n khác th c t h n: Làm sao đ nâng đi m tín d ng?

Account History



Đ p vào m t chúng ta tr c h t trong ph n Account History là nh ng ô tròn ho c ô vuông, đây là biên b n v n t ghi nh n v tình hình tr n c a chúng ta trong 24 tháng qua. M i l n tr ti n đúng h n đ c mô t b ng m t ô màu xanh lá cây (green) v i ch OK đ y hãnh di n g i a.

Các chi ti t khác trong Account History g m có:

Báo cáo tín dụng: Những chuyên môn

Tác Giả: Eric Trần

Chúa Nhật, 03 Tháng 1 Năm 2010 21:53

Cái account do riêng mình đứng tên hay đứng tên chung với một người khác.

-Mức tôi đã chọn có thể cho mình mượn được là bao nhiêu (Credit line).

-Minh đã từng nộp lên tôi con số cao nhất là bao nhiêu.

-Hiện nay còn nợ bao nhiêu.

-Mỗi một tháng phải trả tôi thì là bao nhiêu để giữ uy tín và một mũi trên thẻ trả nợ.

-Tình trạng Account giữ ra sao: Còn hoạt động hay đã đóng, có còn tiếp tục trả nợ không.

Trong sổ bì đen (public records) sẽ ghi lại các phán quyết pháp lý về các món nợ.

-Tình hình trả nợ ra sao: Đều đặn? Trả vài ngày? Trả vài tháng?...

-Tiếng Anh được sử dụng trong phần này thường rất đơn giản. Chúng cần phải tập trung vào việc hiểu được các đánh giá chúng ta nhận được khi nói: Never pays late (không bao giờ trễ trả), hoặc 30 days late (quá hạn 30 ngày chưa trả tiền); Các Credit Bureau nào có thể hiểu được một hệ thống mã số, từ 1 tới 9. Ý nghĩa của mã số như thế nào đều được để nghĩa rõ ràng để người đi vay có thể báo cáo là sẽ hiểu ngay tình trạng account này được đánh giá thế nào.

Báo cáo tín dụng: Nhãn tín chuyên môn

Tác Giả: Eric Trần

Chúa Nhật, 03 Tháng 1 Năm 2010 21:53

Chứng hân, mã số R1 hoặc L1 là trích nay trích tín đầu đầu.

Sau đây là một số tín chuyên môn để dùng để “lưu trữ” lý lịch tài chính của chúng ta:

-Charged off hoặc Default: Chứng hân bó tay, không thể đòi được nữa, coi như hủy bỏ món nợ. Gặp trích hân này, hãy đưa ra một công ty chuyên đòi nợ bên ngoài, lấy được bao nhiêu hay bấy nhiêu. Cái chữ Collection ở đây mới thực sự là đèn đỏ cho uy tín vay mượn của chúng ta.

-Past Due: Trích hân trích tín.

-High Balance: Số tín nợ lên đến mức cao nhất là bao nhiêu. Chứng hân, nếu là trích ngân mục vay tín mua nhà (Mortgage Account), thì số tín nợ vào ngày đầu tiên là cao nhất, và như dần theo thời gian với tín trích hàng tháng.

-Terms: Thời hạn trích nợ do 2 bên thỏa thuận để ban đầu. Ví dụ: Món nợ nhà (Mortgage) số được trích trong 30 năm; Món nợ xe (car loan) số được trích trong 5 năm...

-Limit: Là giới hạn cao nhất với số tín mình có thể mượn được của chủ nhân. Thông này chỉ áp dụng cho các trích ngân mục tín dụng (Credit Card Account). Chứng hân, limit của cái thẻ Visa Card do ngân hàng Chase cấp cho tôi là \$15,000, tức mức nợ tối đa tôi có thể mượn được của họ.

-Payment: Đây là số tín tôi phải trả hàng tháng cho chủ nhân.

-Opened: Ngày bắt đầu mở trích ngân mục.

-Reported: Ngày cuối cùng văn phòng trích hân tín dụng nhận được báo cáo.

Báo cáo tín dụng: Nhúng t chuyên môn

Tác Giả: Eric Trn

Chúa Nhật, 03 Tháng 1 Năm 2010 21:53

-Responsibility: Phn này cho biết ai là người trách nhiệm với account này. Có nghĩa là, đây là cái account riêng của bạn (individual), hoặc chung với người khác (joint), hay chỉ là người có tên dùng thôi (authorized user) mà không chịu trách nhiệm trả tiền là người khác.

-Late Payments: Tóm tắt những lần trả trễ, 30 ngày, 60 ngày hay 90 ngày trong vòng 7 năm qua.

-Remarks: Ghi chú thêm, nếu có về tình trạng account.

Collection Account

Đây là những khoản nợ mà các trả hoãn trả tiền quá lâu, đã được chuyển sang bộ phận chuyên môn đòi tiền trong cùng một nhà băng (Internal Collection), hoặc một công ty bên ngoài (collection) hoặc một văn phòng luật sư (attorney). Do món nợ bị di chuyển từ đơn vị này sang đơn vị khác, các bạn sẽ thấy mình bị báo cáo nhiều lần với cùng một món nợ. Trong trường hợp như vậy thì chỉ có một hồ sơ được ghi là hoạt động, các hồ sơ kia coi như đã đóng cửa. Một hồ sơ đòi nợ (collection) được trình bày như sau:

-Creditor Name: Chọn - tên công ty được chính thức giao phó nhiệm vụ đòi nợ.

-Account Number: Số căn cứ của khoản nợ trong hồ sơ của công ty mẹ. Số căn cứ này khác với số căn cứ của khoản nợ nguyên thủy.

-Original Creditor: Tên chủ nợ nguyên thủy là người bán hàng hoặc người cho vay. Tuy nhiên, nếu đó là một công ty y tế, như một bệnh viện hoặc văn phòng bác sĩ, thì tên này không được công khai hóa để bảo toàn lý lịch y tế cá nhân của bạn.

Public Records (Sổ Bìa Đen)

Báo cáo tín dụng: Những chuyên môn

Tác Giả: Eric Tr n

Chúa Nhật, 03 Tháng 1 Năm 2010 21:53

Cái tên Public Records (h  s  công c ng) nghe có vẻ l ch s . Nhưng ph i bi t, đây là cái s  b a đen, ph n đen t i nh t trong lý l ch tín d ng c a m t ng  i. Ph n này ph i tr ng tr n, t c là không t i v t g i c . B ng không, b t c  m t báo cáo g  xu t hi n trong ph n này cũng là m t v n đề l n, có liên quan đến pháp lý, nh  báo cáo phá s n, án tòa bu c ph i tr n, hoặc b  c m c  vì thi u thu  nhà n  c... Nhưng v t đen này d m uy tín chúng ta xu ng đ t đen, khó có th  làm g i đ  t y xóa đ  c, ngoài th i gian.

Sau đây là những t ng đ  c dùng trong ph n Public Records c a m t báo cáo tín d ng:

-Bankruptcy: Đã t ng khai phá s n đ  đ  c tr t b  t t c  hoặc m t ph n n  n n.

-Tax Lien: Ti n thu  còn thi u c a nhà n  c liên bang, ti u bang hoặc thành ph .

-Legal Item: Án l nh bu c ph i b i th  ng ti n b c cho ng  i khác.

-Marital Item: B n ph n tài chánh đ i v i ng  i ph i ng u cũ, hoặc con cái sau m t cu c ly thân hay ly d .

-Financial Counseling: H  s  nh ng l n tham v n đ  tìm m t l i thoát v  tài chánh.

-Financial Statement: B  c m c  tài s n đ  tr n.

-Foreclosure: B  ngân hàng xi t nhà vì không tr n Mortgage hàng tháng.

-Garnishment: Quy t đ nh c a tòa án cho phép ch n tr  th ng vào l  ng c a con n  đ  tr n.

Trên đây là nhân sự trình bày hợp đồng ghi nhận vào Sổ Bìa Đen. Đối với đa số chúng ta, phần này trình bày là trình bày. Chỉ có 1 hoặc 2 trình bày hợp đồng đã là bí mật. Bá 3, 4 “cú” ghi ở đây thì đúng là... số còn lại!

Nhân sự dù thế nào chẳng nữa, cuối cùng có thể “chấm dứt hàng,” nhân sự không bao giờ là “chấm dứt,” là “un point final.” Chúng ta luôn luôn có nhu cầu hỏi để nhìn lên. Ông Trái cũng muốn nhân sự và đi u đó, nên có 365 ngày hỏi cho chúng ta mất Tân Niên. Thật là hân hạnh cho Eric được nói chuyện với các bạn hôm nay: Xin chúc mừng ngày nghỉ lễ để mọi người bắt đầu các việc mới trong năm mới.